| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ HÒA THÀNH**<br>**TỈNH TÂY NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 30/2024/DS-ST
Ngày 08-5-2024
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: bà Lê Thị Mỹ Hòa.

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Duy Hiếu;

2. Bà Nguyễn Thị Thu Trang.

- ***Thư ký phiên tòa***: bà Thái Thị Thuý Vân, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa***: bà Nguyễn Lâm Thuý Vi, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 35/2024/TLST-DS ngày 19 tháng 01 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 34/2024/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* **Ngân hàng A**; địa chỉ: số 130 đường A1, Phường A2, Quận A3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Thanh A4, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: bà Trương Thị Thu A5, chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà Thuận: ông Phạm Hữu A6, sinh năm 1978; đia chỉ: số 540, đường A7, khu phố A8, Phường A9, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (Theo Văn bản uỷ quyền ngày 29/12/2023); vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- B*ị đơn:* ông **Phạm Nguyên B**, sinh năm 1982; địa chỉ: số nhà B1, khu phố B2, phường B3, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt không lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo Đơn khởi kiện đề ngày 29 tháng 12 năm 2023 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn – Ngân hàng A và người đại diện theo uỷ quyền trình bày:*

Ngày 28/12/2016 Ngân hàng A cho ông B vay số tiền 42.000.000 đồng, theo lãi trong hạn 8%/năm, lãi quá hạn 12%/năm, thời hạn vay 60 tháng, ngày đáo hạn 28/12/2021, quá trình vay ông B có trả cho Ngân hàng tổng cộng 53.896.213 đồng trong đó gốc 37.509.328 đồng, lãi 16.386.885 đồng. Đến ngày 24/5/2023 ông B ngưng trả tiền từ đó đến nay. Ngân hàng A cho ông B vay với hình thức vay tín chấp trên cơ sở quỹ lương của ông B tại Trường C, do trước đây ông B là nhân viên lái xe của Trường C. Hàng tháng, Trường Chính trị sẽ từ động khấu trừ tiền lương của ông B để chuyển trả cho Ngân hàng, ông B đã nghỉ làm tại Trường C từ tháng 01/2022, sau khi ông B nghỉ việc thì ông B vẫn tiếp tục trả tiền nợ cho Ngân hàng mà không thông qua Trường Chính trị nữa. Ngân hàng cũng biết việc ông B đã nghỉ việc vào thời gian đó. Ngân hàng xác định chỉ khởi kiện yêu cầu ông Phạm Nguyên B trả số tiền nêu trên, không yêu cầu gì đối với Trường C.

Nay Ngân hàng A khởi kiện yêu cầu ông Phạm Nguyên B trả số tiền vay gốc còn nợ 4.490.672 đồng và tiền lãi trong hạn, lãi quá hạn tạm tính đến ngày 08/5/2024 là 2.301.214 đồng, tổng cộng 6.791.886 đồng, đồng thời yêu cầu ông B tiếp tục trả lãi theo Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 19/12/2016 mà ông B đã ký với ngân hàng.

*Quá trình giải quyết vụ án – bị đơn – ông Phạm Nguyên B đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng, triệu tập nhiều lần theo quy định nhưng ông không cung cấp văn bản trình bày ý kiến cũng như không đến Tòa án để làm việc.*

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh*:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng quy định pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 91 của Luật các Tổ chức tín dụng, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng A đối với ông Phạm Nguyên B, buộc ông B phải trả số tiền số tiền vay gốc còn nợ 4.490.672 đồng và tiền lãi trong hạn, lãi quá hạn tạm tính đến ngày 08/5/2024 là 2.301.214 đồng, tổng cộng 6.791.886 đồng, đồng thời buộc ông B tiếp tục trả lãi theo Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 19/12/2016. Về án phí tính theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:*

[1]. Về Thẩm quyền giải quyết vụ án và quan hệ tranh chấp: nguyên đơn – Ngân hàng Đông Á khởi kiện yêu cầu buộc bị đơn – ông Phạm Nguyên B trả số tiền vay, do bị đơn hiện đang cư trú tại phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh do

đó căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định đây là vụ án "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Về tố tụng: người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là ông Phạm Hữu A6 vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, bị đơn –ông Phạm Nguyên B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ 02 lần nhưng vắng mặt không lý do do đó căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là đúng theo quy định pháp luật.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập và thông báo tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, phiên tòa xét xử vụ án cho bị đơn – ông Phạm Nguyên B theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng ông B không hợp tác, không tham gia phiên họp, không tham gia phiên tòa cũng như không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng xem như từ bỏ quyền, nghĩa vụ cung cấp tài liệu, chứng cứ; chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình theo quy định tại khoản 5 Điều 70, Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự do đó Hội đồng xét xử giải quyết vụ việc dân sự theo những chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

[2.2] Ngày 19/12/2016 ông Phạm Nguyên B có ký Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ với Ngân hàng A. Việc ký kết nêu trên là do hai bên tự nguyện, hình thức và nội dung phù hợp với quy định pháp luật nên có giá trị pháp lý và có hiệu lực thi hành đối với các bên.

Ngày 28/12/2016 Ngân hàng A cho ông B vay số tiền 42.000.000 đồng, thời hạn vay 60 tháng, ngày đáo hạn 28/12/2021, quá trình vay ông B có trả cho Ngân hàng tổng cộng 53.896.213 đồng trong đó gốc 37.509.328 đồng, lãi 16.386.885 đồng. Đến ngày 24/5/2023 ông B ngưng trả tiền từ đó đến nay là vi phạm nghĩa vụ thanh toán đã thỏa thuận giữa các bên và vi phạm quy định của Luật các tổ chức tín dụng.

Do đó, Ngân hàng A khởi kiện yêu cầu ông Phạm Nguyên B trả số tiền vay gốc còn nợ 4.490.672 đồng và tiền lãi trong hạn, lãi quá hạn tạm tính đến ngày 08/5/2024 là 2.301.214 đồng, tổng cộng 6.791.886 đồng, đồng thời yêu cầu ông B tiếp tục trả lãi theo Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 19/12/2016 mà ông B đã ký với ngân hàng là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Xét quan điểm đề nghị giải quyết vụ án của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm: ông Phạm Nguyên B phải chịu án phí trên số tiền phải trả theo quy định khoản 4 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 161, Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 280, Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật Dân sự; Căn cứ Điều 91 Luật các Tổ chức tín dung; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A đối với ông Phạm Nguyên B về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

Buộc ông Phạm Nguyên B có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng A số tiền số tiền vay gốc còn nợ **4.490.672 đồng** và tiền lãi trong hạn, lãi quá hạn tạm tính đến ngày 08/5/2024 là **2.301.214 đồng**, tổng cộng **6.791.886 đồng (sáu triệu, bảy trăm chín mươi mốt nghìn, tám trăm tám mươi sáu đồng).**

Kể từ ngày 09/5/2024, ông Phạm Nguyên B còn phải thanh toán cho Ngân hàng A khoản tiền lãi theo mức lãi suất thỏa thuận tại Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 19/12/2016 cho đến khi thanh toán xong số tiền nêu trên.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Phạm Nguyên B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 340.000 đồng (ba trăm bốn mươi nghìn đồng).

Hoàn trả lại cho Ngân hàng A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0010816 ngày 19/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tx. Hòa Thành;
- Chi cục THADS tx. Hòa Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

**Lê Thị Mỹ Hòa**